Giải bài tập SBT Địa lý 12 bài 9: Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa

Bài 1 trang 17 Sách bài tập (SBT) Địa lý 12

Cho biết những biểu hiện về tính chất nhiệt đới ẩm của khí hậu nước ta. Giải thích nguyên nhân:

- Biểu hiện:

- Nguyên nhân:

Trả lời:

Biểu hiện và nguyên nhân tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa của khí hậu nước ta:

- Biểu hiện:

+ Tính chất nhiệt đới: Tổng bức xạ lớn, cân bằng bức xạ dương khiến cho nhiệt độ trung bình năm cao. Nhiệt độ trung bình năm trên toàn quốc đều lớn hơn 20^0C (trừ vùng núi cao), nhiều nắng, tổng số giờ nắng tùy nơi từ 1400-3000 giờ/năm.

+ Lượng mưa lớn, trung bình năm từ 1500-2000mm, ở sườn đón gió biển và các khối núi cao có thể lên đến 3500-4000mm; độ ẩm không khí cao, trên 80%, cân bằng ẩm luôn luôn dương.

+ Gió mùa: Có các loại gió hoạt động theo mùa (gió mùa mùa đông, gió mùa mùa hạ) và gió Tín phong thổi xen kẽ giữa hai mùa gió.

- Nguyên nhân:

+ Nước ta nằm trong vùng nội chí tuyến, góc nhập xạ lớn và mọi nơi trong năm đều có 2 lần Mặt trời lên thiên đỉnh.

+ Các khối khí di chuyển qua biển đã mang lại cho nước ta lượng mưa lớn.

+ Nằm trong vùng hoạt động mạnh mẽ của gió mùa.

Bài 2 trang 17 Sách bài tập (SBT) Địa lý 12

Dựa vào kiến thức đã học trong bài, hoàn thành bảng sau:

Tiêu chí	**Gió mùa mùa đông**	**Gió mùa mùa hạ**
Nguồn gốc		
Thời gian hoạt động		
Hướng gió chủ yếu		

Phạm vi hoạt động		
Hệ quả		

Trả lời:

Tiêu chí	**Gió mùa mùa đông**	**Gió mùa mùa hạ**
Nguồn gốc	Áp cao Xibia	Đầu mùa hạ: Áp cao Bắc Ấn Độ Dương Giữa và cuối mùa hạ: Gió Tín phong Nam bán cầu
Thời gian hoạt động	Từ tháng XI đến tháng IV năm sau	Từ tháng V đến tháng X
Hướng gió chủ yếu	Đông Bắc	Tây Nam
Phạm vi hoạt động	Chủ yếu từ Bạch Mã trở ra	Cả nước

Hệ quả	+ Gió mùa Đông Bắc tạo nên một mùa đông lạnh ở miền Bắc: nửa đầu mùa đông thời tiết lạnh khô, còn nửa sau mùa đông thời tiết lạnh ẩm, có mưa phùn ở vùng ven biển và các đồng bằng Bắc Bộ, Bắc Trung Bộ. + Khi di chuyển xuống phía nam, gió mùa Đông Bắc suy yếu dần, bớt lạnh hơn và hầu như bị chặn lại ở dãy Bạch Mã. Từ Đà Nẵng trở vào, Tín Phong bán cầu Bắc cũng thổi theo hướng đông bắc chiếm ưu thế, gây mưa cho vùng ven biển Trung Bộ, trong khi Nam Bộ và Tây Nguyên là mùa khô.	+ Vào đầu mùa hạ, khối khí nhiệt đới ẩm từ Bắc Ấn Độ Dương di chuyển theo hướng tây nam xâm nhập trực tiếp và gây mưa lớn cho đồng bằng Nam Bộ và Tây Nguyên. Khi vượt qua dãy Trường Sơn và các dãy núi chạy dọc biên giới Việt - Lào, tràn xuống vùng đồng bằng ven biển Trung Bộ và phần nam của khu vực Tây Bắc, khối khí này trở nên khô nóng (gió phơn Tây Nam hay còn gọi là gió Tây hoặc gió Lào). + Vào giữa và cuối mùa hạ, gió mùa Tây Nam (xuất phát từ áp cao cận chí tuyến bán cầu Nam) hoạt động mạnh. Khi vượt qua vùng biển xích đạo, khối khí này trở nên nóng ẩm hơn, thường gây mưa lớn và kéo dài cho các vùng đón gió ở Nam Bộ và Tây Nguyên. Hoạt động của gió Tây Nam cùng với dải hội tụ nhiệt đới là nguyên nhân chủ yếu gây mưa vào mùa hạ cho cả hai miền Nam, Bắc va mưa vào tháng IX cho Trung Bộ. Do áp thấp Bắc Bộ, khối khí này di chuyển theo hướng đông nam vào Bắc Bộ tạo nên “gió mùa Đông Nam” vào mùa hạ ở miền Bắc nước ta.

Bài 3 trang 18 Sách bài tập (SBT) Địa lý 12

Dựa vào bảng số liệu sau:

Địa điểm	Nhiệt độ trung bình tháng I (°C) •	Nhiệt độ trung bình tháng VII (°C)	Nhiệt độ trung bình năm (°C)
Lạng Sơn	13,3	27,0	21,2
Hà Nội	16,4	28,9	23,5
Đà Nẵng	21,3	29,1	25,7
TP.HỒ Chí Minh	25,8	27,1	27,1

a, Nhận xét sự thay đổi nhiệt độ từ Bắc vào Nam:

vndoc

VnDoc - Tải tài liệu, văn bản pháp luật, biểu mẫu miễn phí

b, Giải thích:

-Tại sao nhiệt độ trung bình năm lại tăng dần từ Bắc vào Nam?

- Tại sao nhiệt độ trung bình tháng I ở các địa điểm lại chênh lệch ít hơn nhiệt độ trung bình tháng VII?

Trả lời:

a) Nhận xét sự thay đổi nhiệt độ từ Bắc vào Nam:

Nhiệt độ có sự tăng dần từ Bắc vào Nam

- Nhiệt độ trung bình năm: Hà Nội (21,2^{0}C) thấp hơn 5,9^{0}C so với TP. Hồ Chí Minh (27,1^{0}C)

- Nhiệt độ trung bình tháng I: Hà Nội (16,4^{0}C) thấp hơn 9,4^{0}C so với TP. Hồ Chí Minh (25,8^{0}C)

- Nhiệt độ trung bình tháng VII ở các địa điểm ít chênh lệch từ Bắc vào Nam, đều ở ngưỡng 27-29^{0}C

b) Giải thích:

- Nhiệt độ trung bình năm tăng dần từ Bắc vào Nam do: Càng vào Nam tác động của gió mùa Đông Bắc (lạnh, khô) càng suy yếu và càng vào Nam càng gần xích đạo hơn nên góc nhập xạ lớn hơn khiến lượng nhiệt nhận được lớn hơn.

- Nhiệt độ trung bình tháng I ở các địa điểm chênh lệch ít hơn nhiệt độ trung bình tháng VII vì:

+ Tháng I: Miền Bắc chịu tác động mạnh của gió mùa Đông Bắc (lạnh, khô) nên nhiệt độ thấp <18^{0}C: Lạng Sơn (13,3^{0}C), Hà Nội (16,4^{0}C).

Khi di chuyển xuống phía nam, gió mùa Đông Bắc suy yếu dần, bớt lạnh hơn và hầu như bị chặn lại ở dãy Bạch Mã. Từ Đà Nẵng trở vào, Tín Phong bán cầu Bắc (khô, nóng) cũng thổi theo hướng đông bắc chiếm ưu thế nên các địa điểm phía Nam vẫn có nền nhiệt cao >20^{0}C: Đà Nẵng (21, 3^{0}C), TP Hồ Chí Minh (25,8^{0}C).

+ Tháng VII: Cả nước đều chịu tác động mạnh của gió mùa Tây Nam (xuất phát từ áp cao cận chí tuyến bán cầu Nam) tính chất nóng, ẩm nên nhiệt độ có sự đồng nhất cao hơn.

Bài 4 trang 19 Sách bài tập (SBT) Địa lý 12

Dựa vào bảng số liệu sau:

Địa điểm	Lượng mưa (mm)	Lượng bốc hơi (mm)	Cân bằng ẩm (mm)
Hà Nội	1667	989	+678
Huế	2868	1000	+ 1868
TP. Hồ Chí Minh	1931	1686	+245

Hãy cho biết:

- Điểm giống nhau của 3 địa điểm trên về lượng mưa, lượng bốc hơi và cân bằng ẩm.

- Hãy sắp xếp theo thứ tự nhỏ dần về lượng mưa, lượng bốc hơi, cân bằng ẩm của 3 địa điểm trên và giải thích nguyên nhân tại sao có sự khác biệt đó.

+ Về lượng mưa:

+ Về lượng bốc hơi:

+ Về cân bằng ẩm:

+ Nguyên nhân:

Trả lời:

- Điểm giống nhau của 3 địa điểm trên về lượng mưa, lượng bốc hơi và cân bằng ẩm:

+ Lượng mưa đều lớn, đạt chỉ tiêu khu vực nhiệt đới ẩm, đạt trên 1600mm

+ Lượng bốc hơi đều tương đối lớn, đạt trên 900mm

+ Cân bằng ẩm đều dương

- Sắp xếp theo thứ tự nhỏ dần về lượng mưa, lượng bốc hơi, cân bằng ẩm của 3 địa điểm trên và giải thích sự khác biệt:

+ Về lượng mưa:

Huế có lượng mưa lớn nhất do nằm ở sườn đón gió mùa Đông Bắc, gió Tín phong Bắc bán cầu qua biển, chịu ảnh hưởng mạnh của bão, dải hội tụ nhiệt đới,…

TP. Hồ Chí Minh có lượng mưa lớn thứ hai do đón trực tiếp gió mùa mùa hạ ở cả hai nguồn gốc: gió từ Bắc Ấn Độ Dương và gió Tín phong NBC vượt xích đạo và chịu ảnh hưởng dải hội tụ nhiệt đới dài ngày cả ở đầu mùa và cuối mùa hạ.

Hà Nội có lượng mưa ít do chịu tác động của gió mùa Đông Bắc mạnh nên có mùa đông lạnh, ít mưa làm lượng mưa cả năm thấp hơn Huế và TP. Hồ Chí Minh.

+ Về lượng bốc hơi:

TP. Hồ Chí Minh có lượng bốc hơi cao nhất do quanh năm chịu tác động của khối không khí nóng, đặc biệt vào tháng XI-IV năm sau chịu tác động của gió Tín phong Bắc bán cầu (nóng, khô); càng gần xích đạo góc nhập xạ tăng, lượng nhiệt nhận được lớn và làm bốc hơi tăng mạnh…

Huế và Hà Nội đều có thời gian chịu tác động mạnh của gió mùa Đông Bắc (lạnh, khô) nên nhiệt độ thấp, bốc hơi ít hơn.

+ Về cân bằng ẩm:

Huế có cân bằng ẩm cao nhất do lượng mưa lớn nhất và lượng bốc hơi nhỏ nhất

Hà Nội có cân bằng ẩm cao thứ hai mặc dù lượng mưa thấp nhưng lượng bốc hơi lại nhỏ

TP.Hồ Chí Minh có cân bằng ẩm nhỏ nhất mặc dù lượng mưa lớn nhưng lượng bốc hơi lại rất lớn

Xem thêm các bài tiếp theo tại: https://vndoc.com/dia-ly-lop-12